

**Child and Adult Care Food Program Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em và Người Lớn**  
**GỢI Ý MẪU THƯ GỎI**  
**NGƯỜI LỚN THAM GIA, THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH LÀ NGƯỜI LỚN, NGƯỜI GIÁM HỘ HỢP PHÁP**  
**Trung Tâm Chăm Sóc Người Trưởng Thành**

Kính gửi Người Tham Gia:

Trung tâm chúng tôi không tính riêng chi phí các bữa ăn vì chúng tôi tham gia Chương Trình Thực Phẩm Chăm Sóc Trẻ Em và Người Lớn (Child and Adult Care Food Program, CACFP) của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (U.S. Department of Agriculture, USDA). CACFP là một chương trình chi trả cho các trung tâm chi phí những bữa ăn giàu dinh dưỡng dành cho tất cả những người tham gia đủ điều kiện và có mặt.

**Trung tâm nhận được số tiền bao nhiêu để chi trả cho những bữa ăn phục vụ người tham gia?**

Số tiền nhận được phụ thuộc vào tình trạng thu nhập của những người tham gia trong trung tâm chúng tôi. Chúng tôi nhận được số tiền lớn hơn cho những người tham gia/gia đình có thu nhập thấp.

**Làm thế nào để trung tâm xác định tình trạng thu nhập của gia đình tôi?**

Thông tin quý vị cung cấp trên Đơn Xác Định Điều Kiện Thu Nhập giúp quyết định tình trạng thu nhập và mức chi trả cho trung tâm.

**Tôi không chắc chắn là tôi có đủ tiêu chuẩn không. Làm sao để quyết định?**

Nếu tổng thu nhập (trước khi khấu trừ) của quý vị bằng hoặc dưới số tiền tương ứng với quy mô gia đình quý vị trên bảng hướng dẫn về thu nhập bên dưới, trung tâm sẽ đủ điều kiện nhận mức chi trả cao hơn. Khi quý vị tự làm chủ, thu nhập ròng có thể được báo cáo. **Xin vui lòng điền Đơn Xác Định Điều Kiện Thu Nhập và gửi lại đơn cho văn phòng chúng tôi trong thời gian sớm nhất.**

**HƯỚNG DẪN VỀ THU NHẬP**  
**Bữa Ăn Giảm Giá**

Có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2024 – 30 tháng 6 năm 2025

Quy Mô Hộ Gia Đình	Hằng Năm	Hằng Tháng	Hai Lần/Tháng	Một Lần/Hai Tuần	Hằng Tuần
1	\$27,861	\$2,322	\$1,161	\$1,072	\$536
2	\$37,814	\$3,152	\$1,576	\$1,455	\$728
3	\$47,767	\$3,981	\$1,991	\$1,838	\$919
4	\$57,720	\$4,810	\$2,405	\$2,220	\$1,110
5	\$67,673	\$5,640	\$2,820	\$2,603	\$1,302
6	\$77,626	\$6,469	\$3,235	\$2,986	\$1,493
7	\$87,579	\$7,299	\$3,650	\$3,369	\$1,685

8	\$97,532	\$8,128	\$4,064	\$3,752	\$1,876
<b>Với mỗi thành viên hộ gia đình tăng thêm, cộng thêm:</b>	\$9,953	\$830	\$415	\$383	\$192

**Nếu thu nhập hộ gia đình của tôi lớn hơn mức hướng dẫn thu nhập để nhận bữa ăn giảm giá, hoặc nếu tôi chọn không báo cáo thu nhập của mình, tôi nên làm gì?**

Quý vị nên hoàn thành Phần 4 rồi có thể ghi "above-scale" vào Phần 3.

**Có cách nào khác để trung tâm nhận mức chi trả cao hơn thay vì sử dụng thu nhập gia đình của tôi không?**

Có. Người tham gia có thể đủ điều kiện nhận khoản chi trả cao hơn dựa trên một trong các yếu tố sau:

1. Hộ gia đình có thành viên bất kỳ nhận phúc lợi của chương trình Basic Food hoặc Chương Trình Phân Phối Thực Phẩm tại Khu Bảo Tồn Người Da Đỏ (Food Distribution Program on Indian Reservations, FDPIR).
2. Người tham gia nhận Thu Nhập An Sinh Bổ Sung (Supplemental Security Income, SSI) hoặc Medicaid.

**Nếu hộ gia đình có thành viên hiện đang nhận phúc lợi Basic Food hoặc FDPIR, hoặc nếu thành viên hiện đang nhận SSI hoặc Medicaid, tôi nên làm gì?**

Hoàn thành Đơn Xác Định Điều Kiện Thu Nhập đính kèm, hoàn thành Phần 2 và Phần 4.

**Trên Đơn Xác Định Điều Kiện Thu Nhập phải có chữ ký của ai?**

Tất cả các biểu mẫu đều cần có chữ ký của người lớn tham gia hoặc một thành viên trong hộ gia đình là người lớn, hoặc người giám hộ trong Phần 4 của Đơn Xác Định Điều Kiện Thu Nhập.

**Tôi nên liên lạc với ai nếu có bất kỳ thắc mắc nào?**

Xin liên lạc với chúng tôi theo số Số Điện Thoại.

Cảm ơn quý vị đã giúp chúng tôi cung cấp những bữa ăn lành mạnh.

Trân trọng,

---

Chữ Ký của Giám Đốc Trung Tâm

Theo luật dân quyền Liên Bang và các quy định, chính sách về dân quyền của Bộ Nông Nghiệp Hoa Kỳ (U.S. Department of Agriculture, USDA), thì USDA, các Cơ Quan, văn phòng và nhân viên của họ cùng các tổ chức tham gia hoặc quản lý chương trình của USDA bị nghiêm cấm phân biệt đối xử vì lý do chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, giới tính, tình trạng khuyết tật, tuổi tác, không được trả thù hay trả đũa vì hoạt động dân quyền trước đó trong bất kỳ chương trình hay hoạt động nào do USDA tiến hành hoặc tài trợ.

Người khuyết tật cần phương tiện thông tin liên lạc thay thế để nhận thông tin chương trình (VD: chữ nổi Braille, bản in cỡ lớn, băng ghi âm, Ngôn Ngữ Ký Hiệu Hoa Kỳ, v.v.) nên liên lạc với Cơ Quan (Tiểu Bang hoặc địa phương) nơi nộp đơn xin cấp phúc lợi. Người điếc, khiếm thính hoặc có khuyết tật âm ngữ có thể liên lạc với USDA thông qua Federal Relay Service (Dịch Vụ Tiếp Tuyển Liên Bang) theo số (800) 877-8339. Ngoài ra, thông tin chương trình có thể được cung cấp bằng các ngôn ngữ khác ngoài tiếng Anh.

Để nộp khiếu nại về sự phân biệt đối xử của chương trình, xin hoàn thành USDA Program Discrimination Complaint Form (Biểu Mẫu Khiếu Nại Phân Biệt Đối Xử Trong Chương Trình của USDA) (AD-3027), được đăng trên mạng tại: [http://www.ascr.usda.gov/complaint\\_filing\\_cust.html](http://www.ascr.usda.gov/complaint_filing_cust.html), và tại văn phòng USDA bất kỳ, hoặc gửi thư đề địa chỉ của

USDA và cung cấp trong thư mọi thông tin được yêu cầu trong biểu mẫu. Để yêu cầu cung cấp một bản của biểu mẫu khiếu nại, xin gọi (866) 632-9992. Gửi đơn đã hoàn thành hoặc thư của quý vị cho USDA qua: đường bưu điện: U.S. Department of Agriculture, Office of the Assistant Secretary for Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW, Washington, D.C. 20250-9410; fax: (202) 690-7442; hoặc gửi email về: [program.intake@usda.gov](mailto:program.intake@usda.gov).

Đây là tổ chức cung cấp cơ hội bình đẳng.